

**CHÍNH PHỦ****CHÍNH PHỦ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 122/2006/NĐ-CP

*Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2006***NGHỊ ĐỊNH**

**Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi,  
bổ sung một số điều của Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2005  
về chế độ, chính sách đối với hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ**

**CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Nghĩa vụ quân sự ngày 30 tháng 12 năm 1981; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nghĩa vụ quân sự ngày 21 tháng 12 năm 1990; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nghĩa vụ quân sự ngày 22 tháng 6 năm 1994 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nghĩa vụ quân sự ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

**NGHỊ ĐỊNH:****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Nghị định này quy định một số chế độ, chính sách đối với hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ, gồm: chế độ được hưởng thêm phụ cấp quân hàm; chế độ nghỉ phép; chế độ, chính sách được hưởng khi xuất ngũ; chế độ tiếp nhận trở lại công tác tại cơ quan, tổ chức, cơ sở kinh tế thuộc các thành phần kinh tế, trở lại các trường và cơ sở đào tạo mà hạ sĩ quan, binh sĩ trước khi nhập ngũ đã có giấy gọi

vào học ở các trường và cơ sở đào tạo đó; chính sách việc làm đối với quân nhân thôi phục vụ tại ngũ.

2. Nghị định này áp dụng đối với hạ sĩ quan, binh sĩ thực hiện chế độ phục vụ tại ngũ theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nghĩa vụ quân sự ngày 14 tháng 6 năm 2005.

## **Điều 2. Chế độ phụ cấp kéo dài thời gian phục vụ**

1. Hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ thời hạn 18 tháng, được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định kéo dài thời gian phục vụ tại ngũ thì từ tháng thứ 19 trở đi, hàng tháng được hưởng thêm 200% phụ cấp quân hàm hiện hưởng.

2. Hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ thời hạn 24 tháng thì từ tháng thứ 19 trở đi, hàng tháng được hưởng thêm 200% phụ cấp quân hàm hiện hưởng.

3. Hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ thời hạn 24 tháng, được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định kéo dài thời gian phục vụ tại ngũ thì từ tháng thứ 25 trở đi, hàng tháng được hưởng thêm 250% phụ cấp quân hàm hiện hưởng.

4. Khoản phụ cấp thêm từ tháng thứ 19 và tháng thứ 25 trở đi quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này, không áp dụng đối với hạ sĩ quan, binh sĩ đang chờ chuyển chế độ quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên chức quốc phòng; chờ đi học, dự thi tuyển sinh quân sự; đang học ở các học viện, nhà trường trong, ngoài quân đội và các trường hợp khác.

## **Điều 3. Chế độ nghỉ phép**

Hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ từ năm thứ hai trở đi mỗi năm được nghỉ phép một lần, thời gian một lần nghỉ là 10 ngày (không kể thời gian đi, về) và được thanh toán tiền tàu, xe, tiền phụ cấp đi đường theo quy định.

Riêng hạ sĩ quan, binh sĩ là học viên các học viện, nhà trường, thời gian học từ 1 năm trở lên có thời gian nghỉ hè giữa 2 năm học thì thời gian nghỉ hè được tính vào chế độ nghỉ phép. Trường hợp đặc biệt do yêu cầu nhiệm vụ chiến đấu, sẵn sàng chiến đấu hoặc ở những nơi điều kiện đi lại khó khăn không thể giải quyết cho nghỉ phép thì được thanh toán một khoản tiền do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định.

## **Điều 4. Quyền lợi của hạ sĩ quan, binh sĩ khi xuất ngũ**

1. Trợ cấp tạo việc làm: hạ sĩ quan, binh sĩ có thời gian phục vụ tại ngũ đủ 18

tháng trở lên khi xuất ngũ được hưởng 6 tháng tiền lương theo mức lương tối thiểu chung áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng thuộc lực lượng vũ trang tại thời điểm xuất ngũ.

2. Trợ cấp xuất ngũ một lần: cứ mỗi năm phục vụ trong quân đội được hưởng trợ cấp bằng 2 tháng tiền lương theo mức lương tối thiểu chung áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng thuộc lực lượng vũ trang tại thời điểm xuất ngũ.

Nếu có tháng lẻ:

a) Dưới 1 tháng không được hưởng trợ cấp xuất ngũ;

b) Từ 1 tháng đến dưới 6 tháng được hưởng trợ cấp bằng 1 tháng tiền lương theo mức lương tối thiểu chung áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng thuộc lực lượng vũ trang tại thời điểm xuất ngũ.

c) Từ 6 tháng đến dưới 12 tháng được hưởng trợ cấp bằng 2 tháng tiền lương theo mức lương tối thiểu chung áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng thuộc lực lượng vũ trang tại thời điểm xuất ngũ.

3. Trường hợp hạ sĩ quan, binh sĩ trước khi nhập ngũ đã làm việc và đóng bảo hiểm xã hội ở các cơ quan nhà nước, tổ chức, cơ sở kinh tế thuộc các thành phần kinh tế thì được hưởng như sau:

a) Khi xuất ngũ về địa phương: hạ sĩ quan, binh sĩ trước khi nhập ngũ là cán bộ, công chức, viên chức nhà nước, là lao động theo hợp đồng lao động đã tham gia đóng bảo hiểm xã hội thì được tính hưởng trợ cấp thôi việc như cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hợp đồng khi thôi việc. Việc chi trả trợ cấp thôi việc cho hạ sĩ quan, binh sĩ xuất ngũ về địa phương do cơ quan nhà nước, tổ chức, cơ sở kinh tế thuộc các thành phần kinh tế mà hạ sĩ quan, binh sĩ đã làm việc trước khi nhập ngũ thanh toán theo quy định hiện hành.

Trường hợp các tổ chức, cơ sở kinh tế đã giải thể thì cơ quan Bảo hiểm xã hội địa phương nơi tổ chức, cơ sở kinh tế nói trên đóng Bảo hiểm xã hội chịu trách nhiệm thanh toán.

b) Khi xuất ngũ chuyển sang làm việc tại cơ quan nhà nước, tổ chức, cơ sở kinh tế thuộc các thành phần kinh tế thì thời gian phục vụ tại ngũ được tính hưởng bảo hiểm xã hội theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội.

4. Hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ thời hạn 24 tháng khi xuất ngũ được trợ cấp thêm 2 tháng phụ cấp quân hàm hiện hưởng.

Nếu xuất ngũ trước thời hạn 24 tháng thì thời gian phục vụ tại ngũ từ tháng thứ 19 đến dưới 24 tháng được trợ cấp thêm 1 tháng phụ cấp quân hàm hiện hưởng.

5. Được đơn vị trực tiếp quản lý hạ sĩ quan, binh sĩ xuất ngũ tổ chức đưa họ về nơi cư trú bằng tàu, xe hoặc thanh toán tiền tàu, xe, phụ cấp đi đường theo quy định.

6. Đơn vị quản lý hạ sĩ quan, binh sĩ tổ chức buổi gặp mặt chia tay trước khi họ xuất ngũ, mức chi cho buổi gặp mặt do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định.

### **Điều 5. Chế độ đào tạo, học nghề, giải quyết việc làm khi xuất ngũ**

1. Hạ sĩ quan, binh sĩ trước khi nhập ngũ làm việc ở cơ quan nhà nước, tổ chức hoặc cơ sở kinh tế thuộc các thành phần kinh tế thì được cơ quan, tổ chức, cơ sở kinh tế tiếp nhận trở lại làm việc sau khi xuất ngũ. Nếu cơ quan, tổ chức, cơ sở kinh tế đó đã giải thể hoặc phá sản thì cơ quan cấp trên trực tiếp quản lý của cơ quan, tổ chức, cơ sở kinh tế đó có trách nhiệm giải quyết việc làm.

Trường hợp cơ quan cấp trên trực tiếp quản lý cơ quan, tổ chức, cơ sở kinh tế đó đã giải thể hoặc không có cơ quan trực tiếp thì Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan nhà nước có liên quan, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội cùng cấp để giải quyết việc làm.

2. Hạ sĩ quan, binh sĩ được tiếp nhận vào làm việc ở các cơ quan nhà nước, tổ chức, các cơ sở kinh tế thuộc các thành phần kinh tế được xếp lương theo công việc đảm nhiệm, thời gian phục vụ tại ngũ được tính vào thời gian công tác và được hưởng chế độ, chính sách theo quy định hiện hành đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở cơ sở kinh tế đó.

3. Hạ sĩ quan, binh sĩ trước khi nhập ngũ có giấy gọi vào học ở các trường dạy nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học thì khi xuất ngũ được tiếp nhận vào học tại các trường đó.

Trường hợp hạ sĩ quan, binh sĩ hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ, khi xuất ngũ có sức khỏe, có nhu cầu học nghề và giải quyết việc làm thì được hưởng các chính sách theo quy định hiện hành.

## **Điều 6. Hiệu lực thi hành**

Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Bãi bỏ phần chế độ, chính sách đối với hạ sĩ quan, binh sĩ quy định tại Điều 3, Điều 4, Điều 5 và Điều 6 Nghị định số 190/CP ngày 24 tháng 12 năm 1994 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nghĩa vụ quân sự về chế độ, chính sách đối với quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan và binh sĩ.

Bộ Quốc phòng có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Nghị định này.

## **Điều 7. Trách nhiệm thi hành**

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

**TM. CHÍNH PHỦ  
THỦ TƯỚNG**

**Nguyễn Tấn Dũng**